

# Tháng Ba Gãy Súng

Cao Xuân Huy

## Phần 4

Phản ứng đầu tiên của tôi khi tỉnh dậy là đưa tay sờ lên đầu, chỗ để đội mũ còn nguyên nhưng cái mũ sắt đã văng đâu mất. Biết chắc là mình còn sống, tôi cố gắng trấn tĩnh nhưng trong người vẫn thẳng thốt làm sao ấy. Kết quả của viên đạn làm bay mũ sắt trên đầu tôi đã làm tôi không còn suy nghĩ gì nữa, ý nghĩ muốn chết ngay lập tức đã không còn, mở đường máu hay không mở đường máu không còn là vấn đề. Đầu óc tôi hoàn toàn mờ đẫn, trống rỗng. Giờ này có lẽ cũng một, hai giờ khuya gì rồi. Vấn đề của tôi lúc này là ngủ. Ngồi dựa lưng vào vách giao thông hào, tôi ngủ một giấc. Giấc ngủ dĩ nhiên rất mệt mỏi và chập chờn trong tiếng súng. Không rõ tôi ngủ như vậy trong thời gian bao lâu. Bưởi đánh thức tôi dậy:

- Ông thầy, tiểu đoàn 7 lên trám bốt tuyến cho mình. 369 nói ông thầy rút ngắn tuyến lại.

Tiểu đoàn 7 là đơn vị được vận chuyển bằng xe từ Quảng Trị vào nên đạn dược còn đầy đủ và sức khỏe chưa bết bát như chúng tôi. Sau khi bắt tay nhau và sắp xếp xong khu vực phòng thủ, tôi bèn làm một bài ca con cá kiếm chút đạn, và đồng thời tôi vững tin hơn rất nhiều vì phòng tuyến không còn quá rộng so với khả năng phòng thủ của chúng tôi trong lúc này. Tuy nhiên tôi lại bị ám ảnh trở lại bởi cái lệnh mở đường máu. Gần sáng 26. Biển yên gió lặng, trời sáng nhờ nhờ vì sương mù. Tôi nhận lệnh cho tải thương binh ra sát bờ biển để đợi tàu vào bốc. Trung úy Xuân đã biến mất cùng tên lính mang máy. Tôi nói với cô gái Huế học Văn Khoa và vợ chồng người lính cao bồi của trung úy Xuân còn nằm lại:

- Có tàu vào tải thương, mấy người ra bờ biển đi theo đám thương binh lên tàu, trời còn tối, đi từ đây xuống mé nước không nguy hiểm bao nhiêu đâu.

Họ dắt nhau chạy băng từ mô cát này đến mô cát khác và biến mất trong màn sương. Đã thấy bóng dáng đen xì của chiếc tàu vào sát bờ, tôi đinh ninh là thế nào cũng được tiếp tế thêm đạn, nhưng chờ đợi vô ích, vì đợi cho đến khi tàu ra tận ngoài khơi đã khá lâu mà vẫn chẳng thấy ai gọi tôi đi nhận đạn. Hóa ra chúng tôi không được tiếp tế.

Tiếng súng thưa đã lâu, bây giờ lại bắt đầu dồn dập. Bóng đêm bao che cho những người rút chạy, nhưng chúng tôi đã không lợi dụng bóng đêm nên bây giờ lại phải đương đầu với những khó khăn, nguy hiểm càng lúc càng tăng. Sương đã tan, mặt trời chưa lên nhưng đường chân trời phương đông đã sáng, đủ để chúng tôi thấy những chiếc tàu nhỏ đang từ từ di chuyển qua lại ở mãi ngoài xa.

Đại đội trưởng cho người gọi tôi:

- Ông bàn giao nốt tuyến của mình cho tiểu đoàn 7.
- Vậy là không mở đường máu nữa à?
- Mở cái con mẹ gì, bộ ông ham lắm hả?
- Nản thấy mẹ chứ ham gì ông.
- Hủy bỏ rồi.
- Tại sao tàu không vào bốc mình hồi đêm, và tại sao tàu vào tải thương mà không tiếp tế gì cho mình?
- Bộ ông tưởng tôi biết nhiều hơn ông sao?
- Bàn giao tuyến cho Tiểu đoàn 7 rồi mình đi đâu?
- Về đàng sau. Thăng Xuân bỏ đơn vị xuống tàu rồi, thăng So dẫn nguyên đại đội xuống tàu luôn rồi. Tiểu đoàn kêu ông qua coi đại đội 3 thay đại úy Chiêu, sau đó ông mang đại đội 3 trám vào tuyến của thăng So.
- Bao giờ tôi qua đại đội 3?
- Tiểu đoàn kêu ông từ hồi khuya, nhưng tôi chưa muốn để ông đi.
- Sao vậy?
- Đại đội 3 ban hết rồi, ông qua đó lúc này đâu có làm được cái mẹ gì. Lỡ bị gì có phải kẹt không!

Có thật là lỡ bị gì có phải kẹt không hả trung úy Gắt, chắc là không rồi. Đại đội 3 mới thành lập, đại đội phó chết, đại đội trưởng chết, mấy trung đội trưởng còn lại chỉ là chuẩn úy, các tay kia là thiếu úy lại tinh là những tay ba bữa, cứng đầu, đâu có ai nói ai nghe. Gần như là một thông lệ, một đơn vị mới được thành lập hầu như được tập hợp bằng những tay trật búa, những tay bị đi từ các đơn vị khác được đơn vị trưởng ưu ái tống ra khỏi đơn vị. Đại đội 3 là đại đội tập trung tất cả những thăng hết xài của các đại đội khác trong tiểu đoàn, hiện

giờ lại đang là một con rắn mất đầu. Tôi qua làm đại đội trưởng chỉ là để ổn định lại đại đội chứ đâu phải để đánh đấm. Rõ rệt là tôi đã có lệnh mang đại đội 3 trám vào tuyến đại đội 2 của trung úy So, tức là nằm ôm mặt sau của tiểu đoàn. Trung úy Gắt không cho tôi đi chắc chỉ vì đại đội 4 tôi chưa có ai được chuẩn bị để làm đại đội phó. Mà thằng đại đội phó Thủy Quân Lục Chiến mới là thằng chỉ huy đại đội đánh đấm, ủi bãi. Ông sợ cho tôi hay ông sợ cho ông. Ông đã làm mất một dịp làm đại đội trưởng của tôi. Xin thành thật cảm ơn ông, ông trung úy Gắt.

Bàn giao tuyến xong, Đại đội trưởng lại gọi tôi đến. Bằng một giọng giận dữ, trung úy Gắt nói:

- Đụ mẹ, mình bị bỏ rơi rồi!
- Ông nhận lệnh gì vậy?
- Lệnh cái con cặc! Ó Lương lên tàu tải thương rồi, đụ mẹ, dắt theo lũ đoàn phó và thằng cha trung tá Tòng.
- Ủa, vậy rồi ai ra lệnh cho tiểu đoàn 7 thế chỗ mình?
- Thiếu tá Cang - thiếu tá Cang là tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 7.

Tôi buồn chứ không tức giận như trung úy Gắt. Đã đến tình trạng này thì ai mà chẳng muốn chạy thoát lấy thân. Trung úy So ngon lành nhất, So không chạy một mình mà dẫn theo cả đại đội xuống tàu. Trung úy Xuân khá hèn, bỏ cả đại đội chạy một mình, nhưng Xuân chỉ là một đại đội trưởng, cùng lắm thì tai tiếng chỉ loanh quanh trong phạm vi nội bộ của sư đoàn. Đằng này, cả lũ đoàn trưởng lẫn lũ đoàn phó bỏ lũ đoàn lại mà chạy, trời đất ơi, đại tá lũ đoàn trưởng, trung tá lũ đoàn phó Thủy Quân Lục Chiến đào ngũ khi đối diện với địch quân. Tôi không phải là chánh án tòa án quân sự mặt trận, tôi cũng không phải là một sĩ quan thượng cấp để ra lệnh thi hành bản án tử hình theo quân luật hai ông xếp lớn này, nhưng tôi là một thằng Thủy Quân Lục Chiến, tôi sẽ nhục nhã như thế nào khi những người của các binh chủng khác nói đến chuyện này. Sĩ quan cao cấp của Thủy Quân Lục Chiến mà lại hèn đến thế sao? Buồn thật!

Tôi không muốn nghĩ thêm nữa về vết nhơ này của binh chủng. Tôi hỏi trung úy Gắt:

- Mình bàn giao, rồi làm cái giống gì ở đằng sau?
- Một chút nữa sẽ lại có tàu vô đón. Tiểu đoàn mình được lên tàu trước tiên, kế đến là tiểu đoàn 3 rồi đến tiểu đoàn 5. Tiểu đoàn 7 nằm lại lên sau cùng.
- Ai sắp xếp thứ tự này vậy 369?
- Thiếu tá Cang.
- Khi nào mình dzọt?
- Khi nào có tàu vô tiểu đoàn 7 sẽ yểm trợ cho mình chạy xuống mé biển.

Tôi trở về vị trí. Từ đây xuống đến mé nước, đoạn đường độ khoảng trên dưới một trăm thước, cát khô. Tuy gần nhưng đâu phải là dễ chạy. Tôi ra lệnh cho cả đại đội cời giày để chạy trên cát cho dễ. Tiếng súng thưa dần rồi im bật. Trời sáng hẳn. Chúng tôi ngồi quay mặt ra biển chờ đợi. Không còn tí vướng bận gì về chuyện phòng thủ phía sau lưng. Những người lính ở tuyến sát biển đang thò quanh những ụ cát thấp. Những con tàu vẫn từ từ qua lại ở ngoài xa. Sự yên lặng này có làm nặng nề thêm không khí chiến trường? Có nặng nề, ngột ngạt chẳng là với những người lính của tiểu đoàn 7. Họ có biết không những tính toán của Việt Cộng và họ đã biết chưa cái thứ tự ưu tiên sau cùng của họ? Những người lính của một người tiểu đoàn trưởng anh hùng.

Với chúng tôi đoạn đường trăm thước này được kể như là vũ môn của những con cá chép. Sống chết dĩ nhiên cũng tùy thuộc vào sức mạnh của đôi chân, càng chạy nhanh thì càng rút ngắn được thời gian diễm danh của thần chết, nhưng sức mạnh của đôi chân vẫn chỉ là thứ yếu, mà sống chết phần lớn là tùy thuộc vào số mạng của từng người. Hãy tập trung tất cả khả năng của mình để chạy chết trên đoạn đường này, nhưng cũng hãy bình thần để chấp nhận số mệnh. Tôi cố gắng làm cho trọn điều tâm niệm đọc được của Nguyễn Mạnh Côn, làm cho hết sức mình rồi bình tâm. Nhưng, rất cố gắng mà tôi vẫn không thể bình tâm được. Mới có được tí ti hy vọng là sẽ được tàu bốc, tôi đã đâm ra sợ chết. Nếu tôi cảm súng chiến đấu, cảm súng xung phong mà chết thì cái chết nó sẽ nhẹ nhàng hơn vì tôi không đang nghĩ đến nó, vì tôi còn đang hăng, vì máu tôi còn đang nóng. Còn bây giờ, chúng tôi buông súng, quay lưng, ủa chạy như một đàn vịt và chờ đợi một viên đạn ghim vào lưng, cái chết này quả là nặng nề, quả là lạnh căm.

Sống chết không còn tùy thuộc vào khả năng của mình, mà sống chết tùy thuộc vào may rủi, vào số mạng. Trời kêu ai nấy dạ. Trong lúc chờ đợi để thử thách với trời này, tôi chỉ còn có thể bám víu vào một đấng nào

đó không thuộc về con người, khôn nổi tôi lại là một thằng vô thần, không Chúa không Phật, đi nhà thờ chỉ để tán con chiên, đi chùa chỉ để theo tín nữ, vậy thì Chúa nào Phật nào chịu giơ tay cho tôi bám. Tôi bỗng nghĩ đến ông ngoại tôi, lần đầu tiên nghĩ đến ông sau khi ông chết đã hơn mười năm. Tôi lẩm nhẩm trong miệng *ông ơi cứu con! ông ơi cứu con!* Bà ngoại đã chẳng từng dặn rằng *có gì con cứ gọi đến ông, tôi nào bà cũng thấp hương cầu ông phù hộ cho con* đó sao. Mắt tôi bỗng sáng lên khi thấy một chiếc tàu quay mũi vào bờ. Trông ngực tôi đập thật mạnh, người tôi như lên cơn sốt trong khi miệng tôi chột đặng nghét, bụng tôi thắt quặn lại, cố gắng một cách liên tục, dù hai hàm răng vẫn đập vào nhau, tôi vẫn lẩm bẩm *ông ơi cứu con! ông ơi cứu con!*

Tiếng súng Việt Cộng bắt đầu nổ, tiểu đoàn 7 cũng bắt đầu bắn. Tôi nhìn ngược nhìn xuôi kiểm soát và nhắc nhở con cái lần chót. Miệng tôi bật ra tiếng hô:

- Dọt!

Tất cả đại đội ủa chạy. Súng nổ nhiều hơn, nhiều loại súng nổ hơn, rền hơn, gắt hơn, nhắm vào những mục tiêu di động là chúng tôi bắn tới tấp hơn. Tôi cố gắng chạy thật nhanh, miệng không ngớt *ông ơi, ông ơi*, nhưng hình như người tôi nặng hơn, cát dưới chân hình như lún sâu hơn, thân hình tôi hình như to lớn, dềnh dàng hơn. Mồ hôi tôi vã ra, tai tôi ù đi, mắt tôi hoa lên. Hình như đâu đó quanh tôi có những tiếng thét thát thanh, hình như đâu đó quanh tôi có những bóng người ngã xuống. Không gian thì ngán mà sao thời gian lại quá dài. Hình như thằng Bưởi vẫn chạy sau lưng để đỡ tôi, hình như thằng Khải mang máy đang kè kè bên cạnh tôi, và hình như tôi nghe loáng thoáng đâu đó tiếng của những người lính la lớn *tới rồi, tới rồi, nhào xuống giao thông hào*. Không biết những bàn tay nào đã dắt tôi xuống giao thông hào, không biết những bàn tay nào đã đỡ tôi khỏi ngã. Tôi ngồi phệt xuống, dựa lưng vào bờ cát, miệng há ra mà thở nhưng vẫn không mất âm thanh của hai tiếng *ông ơi!* Tiếng súng thưa dần rồi im hẳn.

Sau khi hoàn hồn, tôi đứng dậy nhìn lại đoạn đường vừa chạy, xác những người lính của đại đội nằm rải rác đây đó trên bãi cát. Tôi không dám nhìn kỹ để nhận ra những ai, tôi không dám đếm để biết là bao nhiêu người. Nước mắt tôi trào ra, không hiểu là mừng vì mình còn sống hay vì thương những thằng em vẫn số. Một cái giá quá đắt trên một đoạn đường quá ngắn, một món nợ quá nặng chúng tôi phải trả vì mấy ông xếp lớn của chúng tôi vay. Tại sao chúng tôi chỉ được chạy như thế này vào ban ngày hả trời. Tôi đứng đấy, mắt nhòa lệ, thần thờ.

Bưởi vỗ lưng làm tôi giật mình:

- Ông thầy, 369 kêu.
- Ông ấy ở đâu?
- Đằng kia - vừa nói Bưởi vừa lôi tôi đi - đại đội mình tập hợp đằng sau ụ cát kia.

Gọi là đại đội nhưng quân số chỉ còn chừng một trung đội. Những người lính của tôi còn lại đâu rồi? Họ đã nằm hết ở ngoài kia hay còn đang lẩn quẩn đâu đó mà tinh thần và thể xác chưa được phục hồi.

Đại đội trưởng tôi, trung úy Gắt tuyên bố:

- Tôi không biết tàu có vào nổi để bốc chúng ta hay không, tôi tuyên bố kể từ giờ phút này, đại đội hết chỉ huy, mạnh ai nấy lo.

Tôi sững sờ. Trời đất ơi, đụ mẹ, con cặc, tại sao lại tuyên bố một điều vô lý như vậy được. Lúc này là lúc cần sự chỉ huy nhất, lính tráng cần sự hướng dẫn nhất thì ông lại tuyên bố đại đội mất chỉ huy. Đại đội đã tan hàng, đại đội đã tanh banh nhưng đại đội vẫn còn tập hợp lại được. Dù ít dù nhiều vẫn còn là một đại đội. Tại sao thế này hả trung úy Gắt? Tại sao ông lại đào ngũ một cách hèn nhát và công khai như vậy? Tại sao ông tuyên bố đại đội mất chỉ huy mà ông còn gom những thằng lính thân tín của ông lại? Âm mưu xé lẻ lúc này có đáng mặt chỉ huy hay không? Đã vậy mà còn tuyên bố. Tuyên bố cái con cặc! Tại sao ông không dẫn mấy thằng đệ tử ruột của ông trốn cha nó đi từ trước khi tập hợp có phải hay hơn không, có phải đỡ nhục hơn không?

Tuy nhiên không sao, kể từ giờ phút này, theo đúng lời ông, ông không còn là cái thằng con cặc gì ở trong đại đội này nữa. Đụ mẹ, nghe rõ không, trung úy Gắt. Cút cha ông đi! Tôi nói lớn:

- Đại đội trưởng tuyên bố đại đội mất chỉ huy. Đưa nào muốn đi đâu thì đi. Đưa nào muốn theo tao thì theo.

Tất cả kéo dòn về tôi, không hiểu vì ngượng hay vì thỏa mãn, trung úy Gắt dẫn mấy tên đệ tử ruột đi ra một nơi khác. Huy mặt tức quá khóc rống lên:

- Đụ mẹ, tôi bị thương, tôi không thèm theo tàu tải thương, tôi ở lại với lính, sống chết với tụi nó. Tại sao ông đồn mạt đến vậy hả ông xếp ơi!

Tàu đã vào gần nhưng chưa tìm ra được một chỗ an toàn để cập bờ nên vẫn cứ đi lên đi xuống. Những người dân, những người lính của các đơn vị khác đã xuất hiện đông kín một khúc bờ cũng chạy lên chạy xuống theo hướng chiếc tàu di chuyển. Thiếu tá Thành tiểu đoàn trưởng xuất hiện. Tôi có cảm tình và kính trọng rất nhiều với người chỉ huy này. Ông mới về tiểu đoàn, mặt mũi các sĩ quan thuộc cấp trong tiểu đoàn ông còn chưa biết mặt hết, gặp hết nói gì đến chuyện ông biết tánh tình và khả năng của họ. Làm tiểu đoàn trưởng được mấy ngày thì chạy, chết mất tiểu đoàn phó, chết mất một đại đội trưởng, ban luôn một đại đội, đào ngũ một đại đội trưởng, và một đại đội cũng đang lệnh dênh trên biển, nằm ngoài sự kiểm soát của ông.

Không hiểu đại đội của đại úy Tài ra sao, đại đội tôi kể như rã đám. Vậy mà ông vẫn chạy ngược chạy xuôi cố gắng tập trung, gom góp những thằng đeo băng tên màu đỏ tiểu đoàn 4 để hướng dẫn, để cho biết tin tức, để khích lệ tinh thần. Ông đã không lợi dụng tình trạng tan rã của tiểu đoàn để bỏ trốn một mình. Phải chi quân đội chỉ có tinh những cấp chỉ huy như thiếu tá Cang, thiếu tá Thành. Ông gọi tôi:

- Anh dẫn đám con cái của anh lên trên kia đợi sẵn, đừng chạy theo đám người này cho mệt.

Hóa ra chúng tôi đã được chuẩn bị sẵn một bãi bốc. Tôi chào ông rồi chúng tôi kéo nhau đi. Tin tức về chỗ tàu sẽ vào bốc tưởng rằng rất kín đáo, rất bí mật, chỉ riêng Thủy Quân Lục Chiến biết, hóa ra đã có quá nhiều người biết. Chuyển tàu dành riêng cho tiểu đoàn 4, nhưng khi chúng tôi đến nơi, số người đã đứng đợi sẵn cũng có đến cả vài ngàn, xấp xỉ với số người đang chạy ngược chạy xuôi theo chiếc tàu. Con tàu khá nhỏ, sức chứa tối đa theo tôi ước lượng chỉ có thể chứa được hơn ngàn người, đó là đã kể đến trường hợp nê người như nê cối. Vậy mà số người muốn được lên tàu, cũng theo ước lượng của tôi, có đến trên chục ngàn. Chắc chắn sẽ xảy ra một cuộc thi tuyển bằng bấp thịch và giá phải trả bằng máu, bằng sinh mạng của từng thí sinh để kiếm được một chỗ trên tàu. Một cuộc thi không có trọng tài, không có giám thị, không có hội đồng giám khảo, mà cuộc thi chỉ có những thí sinh là những người đang chạy cho xa Việt Cộng, đang liều mạng sống để khỏi rơi vào tay Việt Cộng.

Tôi rùng mình, tưởng rằng bàn giao tuyến cho tiểu đoàn 7, buông tay súng trở về phía sau là đã an toàn, yên ổn để lên tàu. Bây giờ mới thấy rằng còn quá nhiều cam go, còn quá nhiều nguy hiểm. Chỉ khác lúc trước là thay vì cầm súng chiến đấu với địch, bây giờ chúng tôi không cầm súng và chiến đấu với dân, chiến đấu với lính, với đồng đội, bạn bè mình, và cái giá phải trả cũng không rẻ gì hơn. Chấp nhận húc đầu vào tranh giành với người nhà để lọt được vào con số một phần mười nếu được thì có một vé trên tàu, nếu thua thì thân xác sẽ trôi nổi bập bênh theo sóng nước. Không có một lựa chọn nào khác nếu không muốn bị sa vào tay Việt Cộng.

Sẵn súng ống trong tay, chúng tôi chiếm được vị trí hàng đầu trong đám đông đứng đợi tàu rất dễ dàng, chẳng ai phản đối, chẳng ai la ó, họ sợ vì chúng tôi có súng hay họ khinh vì không ai muốn dây với hủi. Chuyện cui hủi gì đó nào còn nghĩa lý gì trong lúc này. Vấn đề chính của lúc này là lên tàu, phải lên tàu bằng mọi giá. Những chuyện khác tính sau.

Chiếc tàu từ từ vào điểm hẹn. Chúng tôi bị đám đông phía sau đẩy lấn tới hàng trước. Cả khối người xô đẩy, chen lấn ùn ùn dồn nhau ra biển. Tôi bị đẩy ra xa bờ dần. Nước lên đến đầu gối tôi, nước lên đến bụng tôi, nước lên đến ngực tôi. Nước lên nữa, lên cao nữa. Sóng nâng đám người lên cao, sóng đánh bật đám người rã ra, nhận chìm đám người xuống đáy, sóng đánh văng nhiều người lên bờ, sóng kéo nhiều người ra ngoài xa, sóng lại nâng đám người lên cao, sóng lại đánh bật đám người rã ra, sóng lại nhận chìm đám người xuống đáy, sóng lại kéo nhiều người ra ngoài xa. Cứ thế sóng nhồi, cứ thế liên tục sóng nhồi.

Tôi đã ra xa bờ nhưng cũng phải còn xa tôi mới tới được chiếc tàu. Nước và sóng đã không để yên cho tôi bơi ra tàu theo một đường thẳng. Bụng tôi đã chứa khá nhiều nước biển, vậy mà miệng tôi vẫn cứ tiếp tục dòn nước biển vào bụng sau mỗi lần bị sóng nhồi, và cứ sau mỗi lần bị sóng nhồi, tôi lại ra xa bờ và xa chiếc tàu hơn một chút. Tha hồ mà ngụp lặn, tha hồ mà vẫy vùng. Tiểu đoàn 4 Kinh Ngư nào có sợ gì biển cả. Tôi là một con cá kinh đang nhớn nhợ với biển to, đang tung tăng vui đùa cùng sóng dữ trong khi chân tay tôi mỗi như dần, rã rời dần, trong khi bụng tôi phình to dần vì nước biển. Cái chết đến mỗi lúc một gần tôi hơn. Con cá dữ đang chờ lúc chết đuối.

Buồn ngủ gặp chiếu manh, tôi vớ được chiếc ba lô căng phồng không biết của ai. Tuy cái ba lô đã thấm khá nhiều nước nhưng vẫn có giá trị của một cái phao cứu mạng tôi lúc này. Tôi ôm chắc mà không đeo vào lưng vì cái dây đeo đã tụt ra khỏi móc sắt. Tay ôm cứng ba lô, tôi thả nổi cái mạng sống bấp bênh của mình. Tuy

đang chờ chết nhưng lần chờ chết này tôi lại rất bình tĩnh, không hốt hoảng, không run sợ như lần chờ viên đạn ghim sau lưng lúc nãy. Một chút thèm thuồng nhìn những người đã leo được lên tàu, và một chút hồi tiếc nhìn những người còn đang đứng trên bờ mỗi khi sóng đưa tôi lên cao. Tăng thêm một vài ngụm nước biển vào bụng, mắt dần thêm một chút sức lực mỗi khi sóng nhận chìm tôi xuống. Tôi không còn ý niệm về thời gian, nên không thể nhớ nổi tình trạng bập bênh này kéo dài trong bao nhiêu lâu.

Có một người không biết từ đâu đến, xuất hiện cạnh tôi, ối giao, cũng chỉ bình thường như những người bình thường đang ngụp lặn giống tôi và quanh tôi. Nhưng không, anh chàng này không giống ai hết, nét mặt của anh chàng có một cái vẻ gì đó có thể gây nguy hiểm đến cho tôi. Linh cảm được điều này, nhưng tôi không làm sao có thể tránh xa anh ta. Anh chàng nhìn tôi một cách van lơn, nhìn cái ba lô tôi đang ôm một cách thèm thuồng, anh chàng cố gắng nói thật lớn với tôi, nhưng giọng bị đứt quãng vì hụt hơi, vì mệt, vì gió và vì tiếng sóng:

- Anh đưa em ra tàu với. Em bơi hết nổi rồi.

Hình như có một dòng điện cao thế vừa chạm vào người tôi, tôi hốt hoảng, tôi run lên vì sợ. Anh chàng này đúng là thần chết đến bắt tôi đi. Trời ơi, có phải thần chết cũng có khuôn mặt của người, hay thần chết đang vờn tôi như mèo vờn chuột. Tôi hấp tấp nói, chỉ sợ anh ta không kịp nghe tôi nói:

- Tôi không ra tàu đâu, tôi đang quay vào bờ.

Mặc cho tôi không ra tàu, mặc cho tôi đang quay vào bờ, mặc cho tôi hấp tấp nói, anh ta ôm cứng lấy tôi, biến tôi thành cái phao giống như tôi đang ôm cứng cái ba lô. Mặc cho tôi giãy giụa, mặc cho tôi đạp, mặc cho tôi lên gối, sức nặng nghìn cân ôm cứng lấy tôi. Người tôi từ từ chìm xuống, cái ba lô không chịu nổi hai người cũng từ từ chìm xuống. Anh chàng vẫn ôm cứng lấy tôi và càng lúc càng cứng hơn mặc dầu cả ba - anh chàng, tôi và cái ba lô - đã chìm sâu xuống dưới mặt nước, mặc dầu sóng vẫn nhồi cả ba lên xuống, tung tăng trong nước. Một con sóng mạnh nâng bổng chúng tôi lên cao, thật cao rồi ném mạnh chúng tôi xuống. Anh chàng biến mất, cái ba lô cũng biến mất, chỉ còn lại mình tôi ngơ ngẩn, nước chỉ còn ngang ngực, tôi chỉ còn cách bờ hơn chục thước. Con sóng lớn đã ném tôi vào bờ, con sóng lớn đã cứu tôi. Không hiểu anh chàng thần chết có được ném vào bờ như tôi không.

Tôi nương theo những con sóng nhỏ đi lần vào bờ. Cũng đã có rất nhiều người quay trở lại bờ như tôi, chán nản, tuyệt vọng. Cũng vẫn còn rất nhiều người hăm hở lội ra tàu. Tôi đi thất thểu trên bờ cát, không còn biết mình phải làm gì, và cũng không quyết định được gì.

Tôi gặp thiếu úy Sĩ - Lâm Chí Sĩ - tiểu đoàn 2 Pháo Binh, quần áo còn khô, mái tóc mềm dài phủ ót bay bay theo gió, nụ cười bẽn lẽn như con gái cổ hủu vẫn nở trên môi, mặt Sĩ đang phùng phùng vì rượu. Thấy tôi, Sĩ đưa tay vẫy:

- Ê Râu, làm vài nắp cho ấm, mày.

Tôi sà ngay vào, uống liền tù tì năm, sáu nắp bi đông rượu. Rượu khá nặng nhưng chỉ đủ làm nóng bụng chứ không đủ làm ấm người.

- Rượu đâu ra mà có giờ này vậy?

Sĩ chỉ một người cũng mặc quần áo của tiểu đoàn 2 Pháo Binh ngồi bên cạnh.

- Cửa thằng này, thằng Lộc. Nó làm phân chi khu trưởng ở Gia Hội mang theo cả bốn năm lít.

- Sao tụi mày không xuống tàu?

Sĩ cười lớn tiếng kiêu hát bội:

- Ha... ha... ha... còn mày sao không xuống tàu?

Tôi cũng cười, lắc đầu:

- Tao suýt chết đuối.

- Tội nghiệp thằng con trai, mày suýt chết đuối rồi cũng lại lên bờ, bố mày ngồi đây nhậu để coi những thằng suýt chết đuối như mày, bố mày cũng ở trên bờ.

Tôi gật gù:

- Mẹ kiếp, cũng có lý.

Tôi ngồi nhậu và trở thành kẻ bàng quan, ngồi ngắm nhìn thiên hạ. Rất nhiều người từ biển trở lại bờ, người ngọm quần áo ướt sũng, kẻ khóc vì đã không ra được đến tàu, người cười vì vừa thoát chết, người đi lang thang thất thểu, kẻ ngồi hoặc nằm vật ra bất cần mọi chuyện sẽ ra sao. Những người quần áo còn khô vẫn nhấp nha nhấp nhồm, nửa như muốn thử thời vận, nửa như rụt rè sợ hãi. Chỉ có những người lính Quân Y Thủy Quân Lục Chiến là những người đặc biệt trong số những người quần áo khô. Họ không nhấp nha nhấp nhồm mà họ hoạt động thực sự. Họ tập hợp thành những toán cấp cứu đặc biệt, lẳng xẵng hết tiêm thuốc cho

người này, lại hô hấp nhân tạo cho người khác mới từ biển vào, hết băng bó cho người này, lại đem băng ca khiêng người khác. Xin cảm ơn và xin nghiêng mình kính phục những người lính Quân Y này.

Ngoài xa, chiếc tàu đã đông người nhưng vẫn còn đậu nguyên một chỗ, hình như cố tình kéo dài thời gian để bốc thêm được càng nhiều người càng tốt. Sức tải không thành vấn đề chỉ có sức chứa của chiếc tàu và tinh thần của thủy thủ đoàn mới là điều quan trọng. Những người đã lên được trên tàu đang cố gắng kéo những người vừa bám vào được thành tàu. Nhiều người không ai kéo đang cố gắng leo lên tàu từ mọi chỗ có thể bám mà leo. Có người leo lên được nhưng cũng có người rơi trở lại xuống biển. Lại còn có cả người trên tàu ngã xuống biển theo người mình đang cố kéo lên.

Từ bờ ra đến tàu khoảng cách hơn trăm thước, tôi không còn trông thấy màu xanh của nước biển mà chỉ thuần một màu đen của đầu người. Đầu của những người đang cố gắng bơi ra chiếc tàu. Trên tàu đã chật người, tỷ lệ một phần mười hình như đã đủ số, trên bờ đã có khá nhiều người trở lại, dưới nước đã có nhiều người trôi dạt ra xa, nhưng cuộc thi đã chấm dứt hay chưa khi mà số người bơi ra vẫn còn nhiều và số người bám quanh tàu mỗi lúc một đông thêm. Chiếc tàu bắt đầu kéo búng, những người bám vào búng tàu được nâng lên cao khỏi mặt nước, một số người may mắn rơi ngay vào trong lòng tàu, số còn lại lần lượt rơi xuống biển. Búng tàu đã được kéo lên hoàn toàn nhưng không khép kín nổi vì giữa búng và thành tàu đã kẹp cứng một thân người. Người bị kẹp nửa thân trên nằm trong lòng tàu, nửa thân dưới thò ra ngoài, hai chân giãy giụa, đập đập trong không khí được chừng nửa phút rồi ngay đơ. Hai cái chân của người xấu số trở thành có ích cho nhiều người còn ở dưới nước, họ bám vào đó để tiếp tục leo lên tàu. Lúc đầu hai cái chân còn đủ hai ống quần, dần dần chẳng còn gì cả và cuối cùng, cả hai chân đều bị gãy. Nhưng gãy thì gãy, người ta vẫn bám vào đó để leo lên tàu. Ít ra cũng có đến cả chục người leo được lên tàu nhờ cặp chân đó. Và chắc chắn sẽ còn được thêm nhiều người nữa nếu...

Chiếc tàu phụt khói từ từ quay mũi ra biển. Chân vịt đập nước đầy không biết bao nhiêu người ra xa tàu, và không biết là đã chém đứt bao nhiêu người. Thân tàu quay ngang đập vỡ không biết bao nhiêu đầu người, và không biết đã nhận chìm bao nhiêu người xuống sâu dưới đáy tàu. Biết bao nhiêu người đã chết vì chiếc tàu quay mũi. Nhưng... Chiếc tàu đã không ngừng quay khi cái mũi đã hướng ra biển. Mà, chiếc tàu vẫn tiếp tục quay, mũi tàu lại từ từ hướng vào bờ. Chân vịt lại chém thêm không biết là bao nhiêu người. Thân tàu lại đập vỡ thêm không biết là bao nhiêu cái đầu, và lại nhận chìm thêm không biết là bao nhiêu người xuống sâu dưới đáy tàu. Tại sao chiếc tàu bỗng dừng quay đúng một vòng tròn để làm chết biết bao nhiêu là người như vậy? Đã có những xác chết trôi nổi dập dềnh xen lẫn với những xác sống đang cố bơi ra tàu hoặc đang cố giữ cho mình không trở thành xác chết. Chiếc tàu lại nằm im như đang mời gọi.

Chúng tôi ở cách xa vùng mặt trận có đến nửa cây số, tiếng súng chỉ nghe văng vẳng, nhưng chết chóc lại nhiều hơn có đến cả trăm lần. Ủa, tại sao lại có người từ trên tàu nhảy xuống biển, không lẽ mắt tôi đã hoa lên vì rượu. Không phải một người, hai người mà là rất nhiều. Rõ ràng là mắt tôi trông thấy người ta leo qua lan can tàu, có người còn ngần ngại, có người không ngần ngại nhảy xuống biển. Lại có người lao mình qua lan can tàu để nhảy xuống biển. Không tin nổi ở mắt mình mặc dầu tôi đã dụi mắt thật nhiều lần. Tôi hỏi Sĩ:

- Mà có thấy người ta nhảy từ trên tàu xuống biển không?

Sĩ cũng ngạc nhiên không kém tôi.

- Đụ mẹ, kỳ quá mà!

Chúng tôi ngơ ngác nhìn nhau, nhưng chúng tôi không có thời giờ để ngạc nhiên. Hai chiếc M-113 chờ đầy người chạy từ hướng mặt trận đã cán bừa lên những người vừa từ biển lên còn đang nằm vật ra mà thở, và cán luôn cả những người không kịp chạy tránh đường.

Vừa thấy bóng thiếu úy Ngô Du - một trung đội trưởng của đại đội tôi - từ dưới biển trở lên, đang lao đảo như muốn ngã gần mé nước, tôi và Sĩ chạy vọt tới đỡ và kéo Du chạy thật nhanh vừa kịp chiếc M-113 chạy lướt qua sát người chúng tôi. Hai chiếc M-113 lội xuống nước để ra chiếc tàu. Những cái bánh xích đua nhau cán lên đầu của không biết bao nhiêu là người đang nhấp nhô từ bờ ra đến tàu. Ra đến nơi, chuyển hết người lên tàu xong, hai chiếc xe lội nước quay đầu lội vào bờ. Lại không biết bao nhiêu là đầu người bị nghiền nát bởi những cái bánh xích.

Vào đến bờ, hai chiếc M-113 ngừng lại. Từ vị trí tài xế, một cái đầu thò ra, nhìn quanh rồi la lớn.

- Ai muốn lên tàu thì leo lên tôi chờ ra.

Lúc đầu nhiều người ngần ngại, nghi ngờ, nhưng rồi lác đác cũng có người leo lên. Có đến cả 15 phút mà hai chiếc M-113 vẫn chưa đầy người. Cái đầu lại thò ra, nhìn quanh rồi la lớn.

- Leo lên gấp đi mấy cha, tôi ra chuyến này không trở về nữa đâu.

Lại có thêm vài người leo lên. Tôi phân vân trong sự chọn lựa. Nên hay không nên leo lên. Tôi hỏi Sĩ:

- Lên không mày?

Sĩ lắc đầu:

- Tao không muốn chạy thoát bằng cái chết của những người đang lóp ngóp dưới kia.

Câu nói của Sĩ đã cho tôi một quyết định:

- Mẹ kiếp, có mày có tao hay không có mày không có tao thì những người đang lóp ngóp dưới kia cũng sẽ bị những cái xích sắt này cán. Đừng có triết lý ba xu thằng con trai.

Sĩ cười bướng:

- Tao có nói khác gì mày đâu, nhưng tao không.
- Được rồi, phụ tao đưa thằng Du lên.

Sĩ và tôi đưa thiếu úy Du lên thiết vận xa. Trước khi leo lên, tôi nắm chặt vai Sĩ:

- Hy vọng sẽ gặp mày ở Đà Nẵng.

Sĩ nhìn tôi cười:

- Đụ mẹ, đồ cái lương, cút mẹ mày đi thằng con trai.

Hai chiếc M-113 lại lội nước ra tàu. Lần này tôi mục kích tận mắt những cái xích sắt nghiền nát những đầu người. Tiếng máy nổ và tiếng nước vỗ đã át đi những tiếng thét tiếng la và có thể, cả tiếng vỡ của những cái đầu, nhưng không có gì có thể che lấp được những mảnh quần áo và màu đỏ của máu cuộn theo chiều quay của xích sắt. Màu đỏ của máu và những mảnh vải cuộn theo chúng tôi suốt cả lộ trình khoảng một trăm thước. Màu đỏ của máu và những mảnh quần áo chắc chắn còn dính cả thịt còn trôi lên, trôi lên xen lẫn với bọt nước phía sau chúng tôi.

Không hiểu tôi có dã man không, không hiểu tôi có chai đá không, không hiểu tôi đã trở thành súc vật chưa, hay vì tôi đã nhìn thấy quá nhiều cái chết từ sáng đến giờ, hay vì tôi đã yên tâm trên đường ra tàu an toàn mà tôi rất thản nhiên, lòng tôi rất bình thản khi nhìn những cái chết, quá nhiều cái chết ngay dưới chỗ mình ngồi, bị chết bằng ngay cái phương tiện mình đang sử dụng. Tôi nhìn những cái chết như một kẻ bàng quan, vô thưởng vô phạt. Không hiểu thằng Sĩ hèn nhát không dám nhìn cảnh này hay thằng Sĩ quá can đảm chọn lựa ở lại, chấp nhận bất cứ một điều gì sẽ xảy ra cho nó khi sa vào tay Việt Cộng. Dù sao thì tao cũng mong là lần chia tay vừa rồi chỉ là tạm biệt thôi Sĩ ạ.

Chiếc M-113 cặp sát vào thành tàu. Người trên tàu phần lớn là Thủy Quân Lục Chiến. Lính của tiểu đoàn 4 tôi cũng khá đông. Tuy khoảng cách từ mũi xe thiết giáp đến boong tàu khá xa nhưng được khá nhiều đàn em giúp nên tôi và Du lên tàu không khó khăn gì mấy. Có điều làm tôi xúc động là trong số người giúp tôi lên tàu có binh nhất Vạn - Nguyễn Văn Vạn. Vạn là dân Vũng Tàu, khi nhỏ phải đi bán báo chứ không được đi học, lớn một chút làm nghề đánh xe ngựa cho du khách, và nguồn lợi tức chính là hành nghề mặt rô ở các quán bia ôm, các xóm chị em ta. Vạn là một tay du đặng nổi tiếng ở Vũng Tàu. Cách đây ít lâu, vì vi phạm kỷ luật, tôi đã cho đóng bốn cái cọc trói căng hai chân hai tay Vạn ra, đánh theo hệ thống quân giai, bắt đầu từ tiểu đội phó là mười roi, đến tiểu đội trưởng số roi được nhân gấp đôi, và cứ theo cấp số nhân như vậy mà đánh. Mỗi lần Vạn xỉu là y tá chích thuốc và tạt nước vào người cho tỉnh dậy để đánh tiếp. Chưa đến lượt tôi đánh, Vạn đã xỉu ba lần. Sau trận đòn, chúng tôi phải đưa Vạn lên bệnh xá của Lữ đoàn, nằm lại mười ngày vì bị đá ra máu. Tôi không sợ chuyện thù oán của lính tráng, nhưng không thể ngờ được là Vạn lại là người hăng hái, sốt sắng nhất khi kéo tôi lên tàu.